

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

Số: /SYT-NVY

V/v báo cáo kết quả thực hiện
“Tháng hành động vì
an toàn thực phẩm” năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 24/3/2021 về việc ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Sở Y tế (*cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm*) đề nghị các Sở, ngành, hội đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 (*mẫu báo cáo tại Phụ lục 01, Phụ lục 02 kèm theo*). Đề nghị các đơn vị nêu rõ những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc phân cấp quản lý của ngành mình; các kiến nghị, đề xuất bổ sung cần phải triển khai để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

Báo cáo gửi về Sở Y tế (*qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, địa chỉ: Số 424 Nguyễn Thái Học, thành phố Quy Nhơn*) **trước ngày 20/5/2021** để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh, UBND tỉnh, Thường trực Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm - Bộ Y tế và các Bộ, ngành Trung ương liên quan đúng thời hạn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục ATVSTP (thực hiện);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Trung

Phụ lục 01:**Mẫu báo cáo của các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố**

Đơn vị:.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: , ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO**Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021**

Kính gửi:

I. QUẢN LÝ CHỈ ĐẠO

T T	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động /Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG

T T	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/ người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):							

III. THANH TRA, KIỂM TRA

1. Số lượng: đoàn:

2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra:

3. Kết quả chi tiết:

T T	Nội dung	Tuyến xã (1)					Tuyến Huyện (2)					Tuyến Tỉnh (3)					Cộng (1+2+3)
		SXTP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	SXTP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	SXTP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở																
2	Số cơ sở được thanh, kiểm tra																
	Số CS đạt (SL)																
	Số CS vi phạm (SL)																
3	Xử lý vi phạm																
3.1	Phạt tiền:																
	Số cơ sở																
	Tiền phạt (đồng)																
3.2	Xử phạt bổ sung																
a	Tước quyền xử dụng GCN																
	+ Giấy CN CS đủ ĐK ATTP																
	+ Giấy chứng nhận GMP																
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP																
	+ Giấy XNQC																
b	Đình chỉ hoạt động																
c	Tịch thu tang vật																

IV. KIỂM NGHIỆM THỰC PHẨM

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		Năm nay	Năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC (nếu có ghi cụ thể)

.....

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng)

1. Thuận lợi:

.....

2. Khó khăn:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:.....

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)

Phụ lục 02**Mẫu báo cáo của các Hội, Đoàn thể**

Đơn vị:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:....., ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO**Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021**

Kính gửi:

I. BAN HÀNH VĂN BẢN, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG, GIÁO DỤC

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
5	Băng rôn, khẩu hiệu		
6	Tranh áp - phích		
7	Tờ gấp		
8	Hoạt động khác (ghi rõ)		
8.1			

II. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC (nếu có ghi cụ thể)

.....
III. ĐÁNH GIÁ CHUNG (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

2. Khó khăn:

3. Đề xuất, kiến nghị:

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...

- Lưu:

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)